

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/DS-ST
Ngày: 18-10-2019
V/v: “*Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản*”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Văn Truện.

Bà Nguyễn Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

Trong ngày 18 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 102/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2019/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 09 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V.

Địa chỉ: Tòa nhà Ree, số 9 đường Đ, phường 12, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Trường G, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Khu phố 3, phường 1, thị xã K, tỉnh Long An.

(Theo văn bản ủy quyền số 722/UQTA-VH.19, ngày 08 tháng 5 năm 2019).

- *Bị đơn:* Ông Lê Văn M, sinh năm: 1994;

Địa chỉ: ấp T, xã B, thị xã K, tỉnh Long An.

(Ông G xin xét xử vắng mặt, ông M vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V (gọi tắt là Công ty) và những lời trình bày

của người đại diện theo ủy quyền cùng các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa như sau:

Giữa Công ty và ông M có ký hợp đồng tín dụng số 20170120-0010079, ngày 20 tháng 01 năm 2017, vay tín chấp. Công ty cho ông M vay số tiền 12.473.704 đồng (mười hai triệu bốn trăm bảy mươi ba nghìn bảy trăm lẻ bốn đồng), lãi suất thỏa thuận 5.58 %/tháng. Thời hạn vay 24 tháng, mục đích để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận, ông M có trách nhiệm thanh toán số tiền gốc và lãi là 21.232.708 đồng, mỗi tháng trả gốc và lãi là 868.000 đồng, tháng cuối trả 1.268.708 đồng, trả vào ngày 01 hàng tháng, thời gian bắt đầu trả từ ngày 01 tháng 3 năm 2017. Sau đó ông M thanh toán cho Công ty được 01 lần số tiền 880.000 đồng. Kể từ ngày 09 tháng 4 năm 2017 ông M vi phạm nghĩa vụ trả tiền và đến nay không thanh toán thêm bất cứ khoản nào mặc dù Công ty đã nhiều lần nhắc nhở.

Nay Công ty yêu cầu ông M thanh toán cho Công ty tiền gốc và lãi là 20.352.708 đồng, trong đó bao gồm nợ tiền gốc là 12.324.954 đồng, nợ tiền lãi là 8.027.754 đồng. Công ty không yêu cầu tiếp tục tính lãi nhưng yêu cầu tính lãi đối với nghĩa vụ chậm thi hành án theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Bị đơn ông Lê Văn M vắng mặt nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Giữa Công ty và ông M có ký kết giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 20170120-0010079, ngày 20 tháng 01 năm 2017. Công ty cho ông M vay số tiền 12.473.704 đồng (mười hai triệu bốn trăm bảy mươi ba nghìn bảy trăm lẻ bốn đồng), lãi suất thỏa thuận 5.58 %/tháng. Thời hạn vay 24 tháng, mục đích để tiêu dùng cá nhân; phương thức vay trả góp hàng tháng. Ông M có trách nhiệm thanh toán số tiền gốc và lãi là 20.352.708 đồng. Sau đó ông M thanh toán cho Công ty được 01 lần số tiền 880.000 đồng. Kể từ ngày 09 tháng 4 năm 2017 ông M vi phạm nghĩa vụ trả tiền. Từ đó làm cho quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty bị xâm phạm. Nên ngày 08 tháng 5 năm 2019, Công ty có đơn khởi kiện đến Tòa án nơi địa chỉ cư trú của bị đơn. Tranh chấp giữa pháp nhân và cá nhân, mục đích vay vốn là để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng nên đây là tranh chấp về dân sự. Vì vậy, Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An thụ lý vụ án là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến mở phiên họp công khai, tiếp cận chứng cứ và hòa giải theo quy định tại Điều 205 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng ông M vắng mặt nên vụ án được đưa ra xét xử theo quy định tại Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã tiến hành tổng đạt các thủ tục tố tụng đúng theo quy định pháp luật nhưng ông M vắng mặt không có lý do, ông G là người đại diện theo ủy quyền của Công ty có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, vụ án được

đưa ra xét xử vắng mặt ông M và ông G là đúng theo quy định khoản 1, 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Công ty yêu cầu ông M trả tiền gốc và lãi là 20.352.708 đồng, trong đó bao gồm nợ tiền gốc là 12.324.954 đồng, nợ tiền lãi là 8.027.754 đồng. Công ty không yêu cầu tiếp tục tính lãi nhưng yêu cầu tính lãi đối với nghĩa vụ chậm thi hành án theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự. Ông M vắng mặt nên không có lời trình bày.

[3.1] Xét thấy: Công ty cung cấp hợp đồng tín dụng số 20170120-0010079, ngày 20 tháng 01 năm 2017, thể hiện Công ty cho ông M vay số tiền 12.473.704 đồng và chứng minh ông M có thanh toán cho Công ty số tiền 880.000 đồng. Đến ngày 09 tháng 4 năm 2017 ông M vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự. Ông M vắng mặt không có lý do từ giai đoạn Tòa án thụ lý đến xét xử nên xem như từ bỏ quyền chứng minh và bảo vệ quyền lợi của mình. Do vậy, Công ty khởi kiện yêu cầu ông M trả số tiền gốc và lãi là 20.352.708 đồng, trong đó bao gồm nợ tiền gốc là 12.324.954 đồng, nợ tiền lãi là 8.027.754 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[3.2] Công ty không yêu cầu tiếp tục tính tiền lãi nhưng yêu cầu tính lãi đối với nghĩa vụ chậm thi hành án theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự là phù hợp nên chấp nhận.

[4] *Từ những nhận định trên:* Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty. Buộc ông M trả số tiền gốc và lãi là 20.352.708 đồng, trong đó bao gồm nợ tiền gốc là 12.324.954 đồng, nợ tiền lãi là 8.027.754 đồng và phải tiếp tục chịu lãi nghĩa vụ chậm thi hành án theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

[5] Về án phí: Ông M phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Công ty không phải chịu án, hoàn trả tiền tạm ứng án phí Công ty đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 184, Điều 205 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 466, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V.

Buộc ông Lê Văn M phải trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V số tiền gốc và lãi là 20.352.708 đồng (hai mươi triệu ba trăm năm mươi hai nghìn bảy trăm lẻ tám nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án thì ông Lê Văn M còn phải chịu lãi theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Án phí sơ thẩm đối với tranh chấp về dân sự:

Buộc ông Lê Văn M phải chịu là 1.017.500 đồng (một triệu không trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng).

Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V không phải chịu án phí. Hoàn trả Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 509.000 đồng (năm trăm lẻ chín nghìn đồng) theo biên lai thu số 0007166 ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Kiến Tường;
- Chi cục THADS thị xã Kiến Tường;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Bích Tuyền